

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 1749 : 1986

VẢI DỆT THOI -  
PHƯƠNG PHÁP LẤY MẪU ĐỂ THỬ

*Woven fabrics - Method of sampling for testing*

HÀ NỘI - 2008

## Lời nói đầu

TCVN 1749 : 1986 thay thế cho TCVN 1749 : 1975

TCVN 1749 : 1986 do Viện Công nghiệp dệt sợi - Bộ Công nghiệp nhẹ biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình duyệt, Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành;

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

## Vải dệt thoi - Phương pháp lấy mẫu để thử

*Woven fabrics - Method of sampling for testing*

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp lấy mẫu từ lô vải để xác định các chỉ tiêu chất lượng của vải dệt thoi sản xuất từ các dạng xơ, sợi thiên nhiên và hóa học.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho vải kỹ thuật, vải đặc biệt và không dùng để xác định lỗi ngoại quan.

### 1 Khái niệm chung

1.1 Lô vải là lượng vải có cùng tên gọi, cùng số hiệu, sản xuất theo cùng một phương pháp và trong cùng một thời gian nhất định, có cùng một kiểu bao gói, giao nhận cùng một lúc và có cùng một giấy chứng nhận chất lượng

Lô vải có thể là tập hợp các kiện vải mà trong mỗi kiện bao gồm nhiều tấm vải và cũng có thể là tập hợp các cuộn vải, tấm vải.

1.2 Đơn vị bao gói là đơn vị lớn nhất của bao bì trong lô vải.

Ví dụ: kiện vải, cuộn vải, tấm vải

1.3 Đại diện lô là tập hợp các đơn vị bao gói lấy ra một cách ngẫu nhiên từ lô vải để chuẩn bị lấy mẫu ban đầu.

1.4 Mẫu ban đầu là các mảnh vải được cắt ra từ các đơn vị bao gói của đại diện lô.

1.5 Mẫu thí nghiệm là tập hợp của các mẫu ban đầu.

1.6 Mẫu thử là phần mẫu được cắt ra từ các mẫu ban đầu dùng để xác định một chỉ tiêu chất lượng nào đó của vải.

## 2 Lấy mẫu

### 2.1 Lập đại diện lô

2.1.1 Số đơn vị bao gói của đại diện lô theo qui định trong bảng sau và không quá 10.

Lượng vải của lô		Số đơn vị bao gói của đại diện lô
m	kg	
Đến 3000 Lớn hơn 3000	Đến 1000 Lớn hơn 1000	Không ít hơn 3 3 và thêm 1 cho mỗi 5000 m hay 1000 kg tăng thêm

CHÚ THÍCH Tùy theo vận bản giao nhận lô vải tính theo đơn vị nào (m hay kg) mà số đơn vị bao gói của đại diện lô được lấy ra theo đơn vị đó.

2.1.2 Khi lấy các đơn vị bao gói cho đại diện lô phải lấy theo phương pháp ngẫu nhiên. Không lấy các đơn vị bao gói bị vỡ, ẩm ướt.

### 2.2 Lấy mẫu ban đầu

2.2.1 Từ mỗi đơn vị bao gói của đại diện lô lấy ra một mẫu ban đầu. Nếu lô vải có số đơn vị bao gói ít hơn 3 thì lấy mẫu ban đầu trên tất cả các đơn vị bao gói và từ mỗi đơn vị bao gói có thể lấy nhiều hơn một mẫu ban đầu để có tổng số mẫu ban đầu không ít hơn 3.

2.2.2 Lấy mẫu ban đầu ở vị trí cách đầu hoặc cuối tấm hoặc cuộn vải không dưới 1 m (trừ trường hợp trong tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật có qui định riêng).

Nếu tấm vải gồm nhiều đoạn cắt rời nhau, mẫu ban đầu được lấy ở gần vị trí cắt.

(Khi lấy mẫu ban đầu phải chú ý sao cho phần còn lại của tấm hoặc đoạn cắt còn sử dụng được, tránh việc sinh ra phế phẩm hoặc giảm giá trị do không đủ chiều dài).

2.2.3 Khi lấy mẫu để thí nghiệm độ bền màu của vải nhuộm màu và vải in hoa, mẫu ban đầu được lấy ở vị trí có màu sắc hoặc vân hoa tương tự như mọi vị trí khác của vải.

2.2.4 Khi lấy mẫu để xác định loại xơ, thành phần pha trộn và chất lượng xơ hoặc các chỉ tiêu chất lượng sợi, mẫu ban đầu được lấy ở bất kỳ vị trí nào nhưng không ở đầu hoặc cuối của tấm hoặc cuộn vải.

2.2.5 Mẫu ban đầu không được lấy ở chỗ có khuyết tật.

2.2.6 Khi lấy mẫu ban đầu, chiều rộng của mẫu là chiều rộng khổ vải và chiều dài lấy sao cho đủ để thử (xem Phụ lục 1).

2.2.7 Khi lấy mẫu ban đầu, dùng kéo sắc cắt theo hướng dọc và hướng ngang của vải, không được xé hoặc làm rách.

Mẫu ban đầu phải có biên vải, vì lý do nào đó không có biên vải thì phải đánh dấu theo hướng dọc vải bằng một đường thẳng song song với biên vải.

### 2.3 Lấy mẫu thử

Mẫu thử được lấy ra từ mẫu thí nghiệm theo qui định của tiêu chuẩn phương pháp thử.

## 3 Ghi nhãn, bao gói mẫu

3.1 Mẫu thí nghiệm được bao gói cẩn thận và kèm theo mẫu có nhãn ghi:

Tên cơ sở sản xuất;

Tên sản phẩm;

Ký hiệu lô vải;

Lượng mẫu ban đầu;

Nơi lấy mẫu;

Ngày lấy mẫu;

Người lấy mẫu;

Ký hiệu và số hiệu tiêu chuẩn sản phẩm.

## Phụ lục 1

## Chiều dài mẫu ban đầu

m			
Mục đích lấy mẫu	Xác định các chỉ tiêu: Độ ẩm, khối lượng, mật độ, độ bền kéo đứt	Xác định sự thay đổi kích thước sau khi giặt và độ bền màu	Xác định tất cả các chỉ tiêu vải
Khổ rộng Vải (cm)			
Nhỏ hơn 75	1,2	1,2	2,2
Từ 75 đến 120	1,0	1,0	1,7
Lớn hơn 120	0,7	0,7	1,2

CHÚ THÍCH Bảng trên chỉ áp dụng trong trường hợp lấy mẫu để thí nghiệm một lần, không áp dụng cho trường hợp cần phải lưu mẫu.

Phụ lục 2

Sơ đồ lấy mẫu

